

Mường Chà, ngày 24 tháng 3 năm 2021.

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nùng Thị Q; Sinh năm: 1992.

- Bị đơn: Anh Khoàng Văn Q; Sinh năm: 1990.

Cùng địa chỉ: Bản T, xã MT, huyện MC, tỉnh DB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 3 Điều 70, Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nùng Thị Q và anh Khoàng Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nùng Thị Q và Anh Khoàng Văn Q cùng thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Khoàng Diệu O, sinh ngày 25/9/2016 cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên (18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Q không yêu cầu chị Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nùng Thị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có thể thay đổi, Tòa án sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật khi có đơn yêu cầu.

2.3. Về tài sản (Chung, riêng): Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ (Chung, riêng): Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nùng Thị Q tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đối với yêu cầu ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006756 ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Chị Q được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Phòng KTNV–THA-TAND tỉnh DB;
- VKSND huyện MC
- Chi cục THADS huyện MC
- UBND xã MT
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hưng